

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hà.

Bà Hà Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Vi Hồng N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 03/09/1999 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn Ch, xã Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Hồng C và bà Lê Thị S. Tiền sự: 00; Tiền án: 00. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 18/10/2021 đến ngày 21/10/2021. Từ ngày 21/10/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Hương - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 ngày 18/10/2021, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Như Xuân phối hợp với Công an xã Hóa Quý, huyện Như Xuân phát hiện và bắt quả tang đối tượng Vi Hồng N (sinh năm 1999, ở tại

thôn Ch, xã Q, huyện Như Xuân) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc khu phố T, thị trấn Y, huyện Như Xuân; Quá trình kiểm tra, N đã tự nguyện lấy 01 gói giấy, bên trong có chứa các cục vụn màu trắng ngà trong túi quần của N đang mặc giao nộp cho lực lượng Công an; N khai nhận là ma túy N mua trước đó để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vi Hồng N, thu giữ, niêm phong các tang vật có liên quan.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 89 ngày 18/10/2021 đối với số tang vật thu giữ nêu trên. Tại Kết luận giám định số 3193/PC09 ngày 19/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: (BL 12->15)

- Các cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,312g (không phải ba mươi hai gam), loại Heroin.

Quá trình điều tra, Vi Hồng N khai nhận : Do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 18/10/2021, N bắt xe ôm đi đến địa phận thôn Đ, xã N1, huyện Như Xuân mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy (loại Heroine) với giá 300.000 đồng. Sau đó N cất vào túi quần đi tìm nơi sử dụng, khi đến đoạn giữa Dốc Tr ở khu phố T, huyện Như Xuân thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, N đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy đang cất giấu cho lực lượng Công an.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Vi Hồng N, N khai nhận mua của một người đàn ông lạ mặt, cao khoảng từ 1m 60 đến 1m 70 tại thôn Đ, xã N1, huyện Như Xuân vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/10/2021 là ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng, N không biết họ tên, địa chỉ người này ở đâu. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ để tiến hành điều tra, xác minh; Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi đủ tài liệu chứng cứ sẽ xử lý;

Đối với người chở N đi mua ma túy do N không biết tên địa chỉ và N cũng không nói cho người đó biết về mục đích N nhờ chở đi là để mua ma túy nên không có căn cứ để tiến hành điều tra, xác minh; Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi đủ tài liệu chứng cứ sẽ xử lý sau;

Vật chứng của vụ án gồm: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,294g (không phải hai chín bốn gam) các cục vụn màu trắng ngà, là ma túy vật chứng của vụ án (Còn lại sau giám định), được đựng trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Duy Tâm, Nguyễn Trần Đăng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Tiếp tục tạm giữ toàn bộ vật chứng nêu trên tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân chờ xử lý.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSNX ngày 06/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố Vi Hồng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Hồng N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Vi Hồng N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Vi Hồng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Hồng N với mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại bản bào chữa gửi cho Tòa án, Trợ giúp viên pháp lý Bà Nguyễn Thị Hương bào chữa cho bị cáo Vi Hồng N nêu quan điểm: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Vi Hồng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo Vi Hồng N được hưởng mức án thấp nhất của hình phạt mà điều luật quy định để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm thành người công dân tốt; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với quan điểm của trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung ý kiến bào chữa; Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 11 giờ 40 ngày 18/10/2021, tại đường Hồ Chí Minh khu vực Khu Phố T, thị trấn Y, huyện Như Xuân, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra về ma

túy Công an huyện Như Xuân phối hợp công an xã H đã phát hiện và bắt giữ đối tượng Vi Hồng N đang tàng trữ trong túi quần dài đang mặc 01 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà nghi là ma túy; N khai nhận là ma túy mua về với mục đích để sử dụng; Qua giám định N có tàng trữ chất ma túy gồm: 0,312g (Không phải ba mươi hai gam) loại Heroin. Lời khai nhận tội của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo Vi Hồng N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy có tổng khối lượng 0,312g (Không phải ba mươi hai gam) loại Heroin với mục đích để sử dụng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của viện kiểm sát là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Đây là vụ án hình sự “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có tính chất nghiêm trọng do đối tượng nghiện ma túy Vi Hồng N thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn nghiện hút ma túy là một trong những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của tệ nạn ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời cách ly khỏi đời sống xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) của bị cáo: Vi Hồng N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình Sự. Mặt khác bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc gia đình.

Bị cáo Vi Hồng N không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[6] Do bị cáo Vi Hồng N có tình tiết giảm nhẹ Trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, nên khi quyết định hình phạt cần xem xét lên cho bị cáo một mức hình phạt nhất định để đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, nhưng đồng thời cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt chính và miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt.

[7] Về vật chứng: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,294g (Không phải hai chín bốn gam) các cục vụn màu trắng ngà, là Hêroin, vật chứng của vụ án (Ma túy còn lại sau giám định) được đựng trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Duy Tâm, Nguyễn Trần Đăng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Vi Hồng N là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vi Hồng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vi Hồng N 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 18/10/2021.

Vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy:

Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,294g (Không phải hai chín bốn gam) các cục vụn màu trắng ngà, là Heroin vật chứng của vụ án (Ma túy còn lại sau giám định) đựng trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Duy Tâm, Nguyễn Trần Đăng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 16/2022/TSTV ngày 14/01/2022 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Án phí: Bị cáo Vi Hồng N phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (24/01/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an H.Như Xuân;
- Nhà tạm giữ, CA H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hằng